

Thực trạng nội dung giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ em lứa tuổi mẫu giáo trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Trần Thị Hòa*; Đào Hà Trang*

*ThS; Trường Đại học Hạ Long

*Sinh viên Khoa Sư phạm, Trường Đại học Hạ Long

Received: 27/03/2023; Accepted: 06/04/2023; Published: 12/5/2023

Abstract: Kindergarten has a particularly important position as a golden period in the personality development of children. At this age, children need to be received and educated on values and behaviors that are consistent with social ethical standards, creating a basis for personality development in the next ages. The physical and mental trauma experienced by this age group can have consequences and become an obsession for children for the rest of their lives. Therefore, the education of child abuse prevention skills in kindergartens is extremely necessary.

Keywords: Skills, children

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, xâm hại trẻ em đang là vấn đề nhức nhối trên toàn thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng. Có nhiều hình thức xâm hại trẻ em như xâm hại tình dục, bạo hành thể chất, bạo hành tinh thần, sao nhãng, bóc lột/mua bán trẻ em. Theo thống kê của Bộ Công an, năm 2018, ở Việt Nam xảy ra 1.547 vụ xâm hại trẻ em được phát hiện, trong đó, số vụ án xâm hại tình dục trẻ em là 1.269 vụ (chiếm 82% so với tổng số vụ xâm hại trẻ em) với 1.233 đối tượng, xâm hại 1.141 em. Xâm hại trẻ em để lại hậu quả nặng nề cả về thể chất lẫn tinh thần cho nạn nhân. Thực tế cho thấy, hầu hết trẻ sau khi bị xâm hại đều có những rối loạn về tâm lý, hành vi; trẻ trở nên sợ hãi và mất niềm tin vào các mối quan hệ với mọi người xung quanh.

Lứa tuổi Mẫu giáo có vị trí đặc biệt quan trọng, là thời kỳ vàng trong sự phát triển nhân cách của trẻ em. Ở lứa tuổi này, trẻ cần được tiếp nhận, giáo dục các giá trị, hành vi phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội, tạo cơ sở cho sự phát triển nhân cách ở những lứa tuổi tiếp theo. Những tổn thương về thể chất và tinh thần mà lứa tuổi này gặp phải có thể để lại hậu quả và trở thành nỗi ám ảnh đối với các em trong suốt cuộc đời. Vì thế, hoạt động giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ em ở các trường Mầm non là vô cùng cần thiết.

Để nghiên cứu thực trạng nội dung giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, từ

tháng 5 đến tháng 11/2018, chúng tôi tiến hành khảo sát bằng phiếu điều tra và phỏng vấn sâu trên mẫu khách thể là 1800 giáo viên ở các trường mầm non.

Quy ước xử lý số liệu: Thường xuyên: Từ 1,00 đến 1,66 điểm; đôi khi: từ 1,67 đến 2,3 điểm; Chưa thực hiện: Từ 2,34 đến 3,00 điểm.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng nội dung giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Khảo sát thực trạng nội dung giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo, chúng tôi thu được kết quả như sau:

Bảng 2.1. Thực trạng nội dung giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo

Nội dung Thường xuyên		MỨC ĐỘ (n=1800)			Tổng điểm	Điểm trung bình
		Đôi khi	Chưa thực hiện			
Trang bị cho trẻ kiến thức về vùng kín của cơ thể và nguyên tắc bảo vệ vùng kín		125	366	1309	4784	2.66
Trang bị cho trẻ kiến thức về biểu hiện của các hành vi xâm hại trẻ em:	Xâm hại tình dục	113	230	1457	4944	2.75
	Bạo hành tinh thần	0	52	1748	5348	2.97
	Sao nhãng trẻ	0	0	1800	5400	3.00
	Bạo lực thể chất	0	45	1755	5355	2.98
	Bắt cóc, mua bán trẻ em	566	675	559	3593	2.00
Bóc lột trẻ em		0	8	1792	5392	2.99

Hình thành ở trẻ kỹ năng nhận biết nguy cơ bị xâm hại tình dục, bạo hành thể chất, tinh thần, sao nhãng, bóc lột và mua bán trẻ:	Trong gia đình	5	23	1772	5367	2.98
	Ở nhà trường	0	12	1788	5388	2.99
	Ở địa bàn dân cư nơi trẻ sinh sống, khi đi du lịch, đi chơi, khi tiếp xúc với người lạ và các tình huống nguy hiểm khác..	122	214	1464	4942	2.75
Hình thành ở trẻ kỹ năng đề phòng bị xâm hại:	Kỹ năng quan sát xung quanh	87	205	1508	5021	2.79
	Kỹ năng nhận biết mình đang ở đâu, đang tiếp xúc với ai	35	186	1587	5168	2.87
	Kỹ năng nhận biết về hoàn cảnh giao tiếp, hoàn cảnh của bản thân	32	146	1622	5190	2.88
Hình thành ở trẻ kỹ năng xử lý tình huống khi bị xâm hại:	Chọn lựa cách phản ứng	11	23	1777	5388	2.99
	Kỹ năng tìm người trợ giúp	14	98	1688	5274	2.93
	Kỹ năng chạy thoát khỏi kẻ xâm hại	11	28	1761	5350	2.97
	Kỹ năng chống trả để tìm cơ hội chạy thoát	12	43	1745	5333	2.96
	Kỹ năng làm chủ cảm xúc	8	26	1766	5358	2.98
	Kỹ năng quan sát và ghi nhớ đặc điểm kẻ xâm hại	7	19	1774	5367	2.98
	Kỹ năng hợp tác để tìm kẻ xâm hại	8	27	1765	5357	2.98

Kết quả bảng trên cho thấy: Các nội dung giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh chưa được chú trọng thực hiện. Điểm trung bình chung của các kỹ năng dao động từ 2.00 đến 3.00 điểm, đạt mức độ chưa thực hiện.

Về việc trang bị kiến thức cho trẻ để phòng chống xâm hại

Việc trang bị cho trẻ kiến thức về vùng kín của cơ thể và nguyên tắc bảo vệ vùng kín được một số ít giáo viên thực hiện ở mức độ thường xuyên (125/1800, đạt 6,9%) và đôi khi (366/1800, đạt 20,3%), còn lại là chưa thực hiện. Điểm trung bình chung của mức độ này là 2.66. Như vậy, những kiến thức cần thiết nhất làm tiền đề cho việc hình thành kỹ năng phòng chống xâm hại tình dục trẻ vẫn chưa được cung cấp đầy đủ. Kết quả thu được tương tự ở nội dung *Trang bị cho trẻ kiến thức về biểu hiện của các hành vi*

xâm hại trẻ em, cụ thể: ngoài việc chú trọng trang bị cho trẻ kiến thức về *Bất cóc, mua bán trẻ em* và xâm hại tình dục (điểm trung bình chung lần lượt là 2.00 và 2.75), các nội dung còn lại (*sao nhãng trẻ, bạo lực thể chất, bạo hành tinh thần*) hầu như chưa được đề cập đến trong hoạt động giáo dục của nhà trường. Theo chúng tôi, nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ hạn chế trong nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên mầm non về hành vi xâm hại trẻ em và tầm quan trọng của hoạt động giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo. Vì thế, nâng cao nhận thức cho các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường về xâm hại trẻ em, tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo là biện pháp quan trọng cần thực hiện trong quá trình triển khai hoạt động phòng chống xâm hại trẻ em nói chung, trẻ mẫu giáo nói riêng.

Về việc trang bị kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ

+ Về việc hình thành ở trẻ kỹ năng nhận biết nguy cơ bị xâm hại tình dục, bạo hành thể chất, tinh thần, sao nhãng, bóc lột và mua bán trẻ.

Kết quả bảng trên cũng cho thấy, việc hình thành ở trẻ mẫu giáo kỹ năng nhận biết các nguy cơ bị xâm hại chủ yếu được đánh giá ở mức *chưa thực hiện*, đặc biệt là những nguy cơ xảy ra ở nhà trường. Trong quá trình tổ chức hoạt động giáo dục, giáo viên chú trọng hơn cả đến những nguy cơ xâm hại trẻ xảy ra ở địa bàn dân cư nơi trẻ sinh sống, khi đi du lịch, đi chơi, khi tiếp xúc với người lạ và các tình huống nguy hiểm khác (điểm trung bình là 2.75). Có thể, xuất phát từ quan niệm giáo dục truyền thống “Yêu cho roi, cho vọt” và việc đồng nhất xâm hại trẻ em với hành vi xâm hại tình dục nên giáo viên trường mầm non chưa thấy hết những nguy cơ xâm hại trẻ diễn ra trong chính gia đình, ở nhà trường. Đây là một hạn chế cần được khắc phục để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non.

+ Về việc hình thành ở trẻ kỹ năng đề phòng bị xâm hại

Kỹ năng đề phòng bị xâm hại bao gồm các kỹ năng thành phần như *Kỹ năng quan sát xung quanh; Kỹ năng nhận biết mình đang ở đâu, đang tiếp xúc với ai; Kỹ năng nhận biết về hoàn cảnh giao tiếp, hoàn cảnh của bản thân*. Rất ít giáo viên trong mẫu khảo sát chú trọng tiến hành các nội dung giáo dục này mặc dù đây là những kỹ năng vô cùng quan trọng có thể giúp cho trẻ tránh rơi vào những tình huống bị xâm hại. Cụ thể: hình thành kỹ năng quan sát xung

quan trọng cho trẻ là rèn luyện để trẻ ở bất cứ nơi nào, đi bất cứ nơi đâu cũng cần biết quan sát những đặc điểm của các sự vật, hiện tượng ở xung quanh mình, cảm nhận những điều mình thích hay không thích, từ đó có thể nhận biết những nguy cơ bị xâm hại và phòng chống. Bên cạnh đó, kỹ năng nhận biết mình đang ở đâu, đang tiếp xúc với ai giúp trẻ có thói quen và kỹ năng định hướng không gian. Sự nhận biết rõ ràng đối tượng giao tiếp sẽ giúp các bé tập trung chú ý và có cảm nhận về sự an toàn hay không an toàn rõ rệt hơn, từ đó bé có thể chủ động sử dụng những bài học cô giáo dạy về sự thoát hiểm khi gặp các tình huống xâm hại. Cùng với đó, kỹ năng nhận biết về hoàn cảnh giao tiếp, hoàn cảnh của bản thân giúp bé có ý thức để nhận biết hoàn cảnh giao tiếp của mình: Bé đi một mình hay có người đi cùng? Người đi cùng có được bé tin tưởng không? Bé có cảm thấy không thích hoàn cảnh đang giao tiếp không? (Ai đó bắt bé chơi những trò bé không thích, họ dụ dỗ hay đe dọa bé...); Bé bị người khác làm cho khó chịu, sợ hãi hay bé chứng kiến việc bạn mình bị người khác làm cho sợ hãi... Việc nhận biết rõ ràng hoàn cảnh giao tiếp sẽ giúp các bé tường minh hơn khi kể lại cho người lớn những câu chuyện làm mình khó chịu hoặc sợ hãi, và cũng giúp bé đề phòng các tình huống bị xâm hại... Như vậy, kết quả khảo sát cho thấy, cần có những biện pháp tác động đến đội ngũ giáo viên để nâng cao nhận thức cũng như bồi dưỡng cho họ kiến thức và kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục phòng chống xâm hại cho trẻ em ở trường mầm non.

- Về việc giáo dục kỹ năng xử lý tình huống khi bị xâm hại cho trẻ mẫu giáo

Điểm trung bình chung của việc thực hiện các nội dung giáo dục kỹ năng xử lý tình huống khi bị xâm hại cho trẻ mẫu giáo dao động từ 2.93 đến 2.99, chủ yếu thuộc mức độ *chưa thực hiện*.

Kỹ năng xử lý tình huống khi bị xâm hại bao gồm các kỹ năng thành phần như: kỹ năng chọn lựa cách phản ứng (Đứng im, kêu to, chạy, cắn vào tay kẻ xâm hại, hay giả vờ hợp tác với kẻ xâm hại để tìm cơ hội trốn thoát...); kỹ năng tìm người trợ giúp (nhận biết nhanh chóng, quan sát để có thể tìm người trợ giúp phù hợp trong các tình huống khi bị xâm hại: định hướng nhanh để tìm kiếm những người ở gần trẻ nhất, hoặc chạy đến những người tin tưởng nhất nếu có thể để tìm kiếm sự trợ giúp); kỹ năng chạy thoát khỏi kẻ xâm hại khi bị kẻ xâm hại nắm tay, khi bị ôm hay bị bịt miệng...; kỹ năng chống trả để tìm cơ hội chạy thoát. Đôi khi sự chống trả quyết liệt như cắn thật đau vào tay, đập mạnh vào bộ hạ kẻ

xâm hại... trong những tình huống phù hợp có thể làm chùn bước kẻ xâm hại. Tuy nhiên, đây là kỹ năng khá khó với trẻ và thường chỉ có thể sử dụng đối với trẻ mẫu giáo lớn. Ngoài ra, kỹ năng làm chủ cảm xúc cũng là kỹ năng vô cùng quan trọng, giúp trẻ luôn bình tĩnh để nhận biết sự nguy hiểm hoặc cơ hội trốn thoát, hay khả năng hợp tác để trừng trị kẻ xâm hại. Nhiều trường hợp, vì không làm chủ được cảm xúc, trẻ la hét, hay khóc lóc khi không hề có cơ hội được cứu sẽ làm kích động tinh thần kẻ thủ ác và đẩy trẻ vào tình huống nguy hiểm hơn, thậm chí bị tước đoạt cả mạng sống. Bên cạnh đó, kỹ năng quan sát và ghi nhớ đặc điểm kẻ xâm hại, kỹ năng hợp tác để tìm kẻ xâm hại giúp cung cấp những thông tin hữu ích để tìm ra kẻ xâm hại... Tuy nhiên, kết quả khảo sát cho thấy kỹ năng này chưa được chú ý đến để trang bị cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non.

3. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy: Các nội dung giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (bao gồm việc trang bị kiến thức cho trẻ để phòng chống xâm hại và hình thành các kỹ năng như kỹ năng nhận biết nguy cơ bị xâm hại tình dục, bạo hành thể chất, tinh thần, sao nhãng, bóc lột và mua bán trẻ; kỹ năng đề phòng bị xâm hại; kỹ năng xử lý tình huống khi bị xâm hại) chưa được quan tâm đúng mức, chủ yếu ở mức độ chưa thực hiện. Việc giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại tình dục và kỹ năng phòng chống bắt cóc được chú trọng hơn cả, tuy nhiên cũng chỉ được một bộ phận nhỏ giáo viên thường xuyên thực hiện. Nguyên nhân chủ yếu của thực trạng này là do hạn chế trong nhận thức của giáo viên về các hình thức xâm hại trẻ em và năng lực tổ chức giáo dục kỹ năng sống nói chung, kỹ năng phòng chống xâm hại cho trẻ em lứa tuổi mẫu giáo nói riêng. Thực trạng này đòi hỏi cần có các biện pháp tác động giúp cho đội ngũ giáo viên ở trường mầm non hiểu đúng về bản chất của xâm hại và các hình thức biểu hiện của nó, đồng thời bồi dưỡng cho họ kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục phòng chống xâm hại cho trẻ ở nhà trường./

Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Thông tư 17/2015/TT-BGDĐT* ngày 01/9/2015 ban hành Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

[2]. Ngô Bích Thu (2020), *Giáo trình Kỹ năng viết tiếng Việt dành cho người nước ngoài*, trình độ B, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.